

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 102/2021/HS - ST
Ngày 23 - 7 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Văn Cương.
2. Ông Nguyễn Văn Cường.

- Thư ký phiên tòa:

Ông Trần Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:

Ông Lâu Bá Khải - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 106/2021/HSST ngày 16 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2021/QĐXXST - HS ngày 12 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn N** - Sinh năm 1998; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản B, xã B, huyện S, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Lò Văn Y và bà Lò Thị Đ; Có vợ là Quàng Thị T và 01 con (sinh năm 2020); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 23/4/2021 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Quàng Thị T, sinh năm 1993. Trú tại: Bản B, xã B, huyện S, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 30 phút, ngày 23/4/2021 tổ công tác Công an xã P, huyện S làm nhiệm vụ tại khu vực bản H, xã P phát hiện Lò Văn N đang điều khiển xe mô tô BKS 26B2- 432.29 có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Thu giữ tại túi quần bên trái đang mặc của N 01 gói nilon bên trong có chứa chất bột màu trắng, N khai nhận là Heroine. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội

quả tang đối với Lò Văn N và thu giữ vật chứng là 01 gói chất bột màu trắng. Ngoài ra còn thu giữ 01 xe mô tô BKS 26B2- 432.29.

Ngày 24/4/2021 tại Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu giám định kết quả: 01 gói nilon có chứa chất bột màu trắng thu giữ của N có tổng khối lượng 0,30 gam, trích toàn bộ để giám định ký hiệu N.

Kết luận giám định số 867 ngày 26/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu N là ma túy, loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,30 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,30 gam, loại Heroine”*.

Quá trình điều tra bị cáo Lò Văn N khai nhận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 23/4/2021 Nghĩa mang theo số tiền 200.000đ và điều khiển xe mô tô BKS 26B2- 432.29 của gia đình đi từ nhà lên bản H, xã P, huyện S để tìm mua ma túy về sử dụng. Đến bản H thì N gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết đang đi bộ ngoài đường, N hỏi mua được của người đàn ông này 1 gói Heroine với giá 200.000đ, mua bán xong N cất giấu gói Heroine vào túi quần bên trái đang mặc và điều khiển xe đi về nhà, khi đang trên đường về thì bị phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng nêu trên.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 70/CT-VKS ngày 15 tháng 6 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Lò Văn N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên toà kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS xử phạt Lò Văn N từ 18 – 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung. Xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi trừ đi mẫu gửi giám định cùng túi, mảnh nilon và 02 vỏ phong bì niêm phong, trả lại 01 xe mô tô BKS 26B2- 432.29 cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày: Chị là vợ của bị cáo Lò Văn N; Chiếc xe xe mô tô BKS 26B2- 432.29 là tài sản chung của gia đình, khi bị cáo sử dụng xe đi mua ma túy chị không hay biết, nay chị đề nghị HĐXX xem xét trả lại xe cho chị.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận gì và khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và trả lại xe mô tô cho vợ bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 13 giờ 30 phút, ngày 23/4/2021 đối với Lò Văn N có hành vi cất giấu 01 gói chất bột màu trắng, Nghiã khai nhận là Heroine.

- Vật chứng bị thu giữ là 01 gói chất bột màu trắng; Kết luận giám định số 867 ngày 26/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: “... Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,30 gam, loại Heroine”.

- Lời khai bị cáo về việc đã sử dụng ma túy từ năm 2020 nên ngày 23/4/2021 có mua 01 gói Heroine ở khu vực bản H, xã P, S mục đích để sử dụng. Sau khi mua được đang trên đường đem về nhà cất giấu để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

- Lời khai nhận tội của bị cáo về thời gian địa điểm, diễn biến của hành vi phạm tội tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không có thay đổi, bổ sung gì về lời khai làm thay đổi nội dung vụ án. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là đúng quy định của pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 23/4/2021 bị cáo đã có hành vi tàng trữ 0,30 gam Heroine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ.

Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt từ “01 năm đến 05 năm tù”.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

[4] Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để đưa ra một mức án phù hợp nhất, nhằm giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và cũng đảm bảo biện pháp răn đe, phòng ngừa chung, góp phần thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương. Do vậy, cần cho bị cáo được hưởng mức án thấp hơn mức án do vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa.

[5] Về hình phạt bổ sung: Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn không có tài sản riêng gì có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về các vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

Về người đàn ông bị cáo khai là người đã bán ma túy cho bị cáo, bị cáo khai không biết rõ tên, địa chỉ cụ thể nên CQCSĐT không mở rộng điều tra vụ án là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về vật chứng vụ án: Đối với số ma túy còn lại sau khi trừ đi mẫu gửi giám định là vật nhà nước cấm tàng trữ và lưu hành, cùng các mảnh, túi nilon, 02 vỏ phong bì niêm phong là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy, đối với 01 xe mô tô BKS 26B2- 432.29 là tài sản chung của vợ chồng bị cáo, khi bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội vợ bị cáo không biết nên cần trả lại.

[8] Về án phí: Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Khoản 1 Điều 329 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Lò Văn N phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.
- Xử phạt bị cáo Lò Văn N 17 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/4/2021.
- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.
- Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án, thời hạn tạm giam là 45 ngày kể từ ngày tuyên án (23/7/2021).

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 mảnh nilon màu trắng và 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, tất cả được đựng trong 01 phong bì đã được niêm phong đúng quy định, mặt sau phong bì trên giấy niêm phong có mã số 046092.

+ 0,15 gam Heroine, 01 túi nilon màu trắng, 01 phong bì niêm phong vật chứng, tất cả được đựng trong 01 phong bì đã dán kín, niêm phong đúng quy định, mặt sau phong bì trên giấy niêm phong có mã số 051307.

- Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, BKS 26B2- 432.29.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 69/QĐ – VKS ngày 15/6/2021 và Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/6/2021 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 23/7/2021).

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Nhung